

Số: 7453/KH-UBND

Bình Hưng Hòa A, ngày 27 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội xuân năm 2025

Thực hiện kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận Bình Tân về Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025;

Để đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 phục vụ nhân dân đón Tết, vui xuân an toàn, bảo đảm sức khỏe. Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 trên địa bàn phường với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh và sử dụng thực phẩm; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng; phòng chống ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành từ tuyến quận đến phường. Trong đó, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm.

- Huy động tối đa các kênh truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm đến người dân.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN:

- Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch cho đến hết ngày 25/3/2025.

- Phạm vi: Trên toàn địa bàn phường.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Hoạt động truyền thông

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025.

- Tuyên truyền phổ biến về đảm bảo an toàn thực phẩm cho nhà quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng về sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo pháp luật, quản lý an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra lễ hội; kịp thời công khai các trường hợp vi phạm quy định an toàn thực phẩm, phổ biến đến các cơ sở, cá nhân, các địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho cộng đồng.

- Huy động mọi nguồn lực, mọi hình thức, phương tiện truyền thông thích hợp để phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm, kiến thức về an toàn thực phẩm; Huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm trong dịp trước, trong và sau Tết, cũng như mùa Lễ hội Xuân 2025.

- Nội dung tuyên truyền: (*Phụ lục 1*).

2. Hoạt động thanh, kiểm tra

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành phường, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân cấp quản lý.

- Phối hợp với các đoàn thanh tra, kiểm tra của Thành phố, quận tiến hành thanh tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm ATTP (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

3. Nội dung thanh tra, kiểm tra

Hướng dẫn chi tiết triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025 (*Phụ lục 2*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Kiện toàn Tổ kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm phường (nếu có thay đổi).

2. Tổ kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm phường:

- Tham mưu lịch kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về việc thực hiện VSATTP đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm, bếp ăn tập thể, quán ăn, thức ăn đường phố (có hoặc không có giấy đăng ký kinh doanh) như đã phân cấp.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai kế hoạch kịp thời và đúng tiến độ.

3. Giao Trạm y tế phường:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025 trên địa bàn phường.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan, Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố (Đội 6), Đội Quản lý thị trường số 16, Công an quận, Trạm Chăn nuôi và Thú y liên quận, mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tham gia kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn phường theo phân cấp quản lý.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định kiện toàn Tổ kiểm tra liên ngành, chuyên ngành ATTP thuộc ngành Y tế quản lý (nếu có).

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân phường xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các Đoàn thanh tra, kiểm tra của thành phố, quận tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn phường.

- Cung cấp nội dung tuyên truyền VSATTP cho Bộ phận văn hóa xã hội Phường để tuyên truyền (băng rôn, áp phích, đĩa CD...)

- Tổng hợp báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng y tế quận theo quy định.

4. Giao cán bộ kinh tế phường:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành quyết định thành lập Tổ kiểm tra an toàn thực phẩm thuộc ngành Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn phường; Tổ chức kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, côn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả. v.v...trên địa bàn phường. Chú trọng kiểm soát những chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm trên địa bàn phường.

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân phường xử lý các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan theo thẩm quyền quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng nhập lậu và hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với các Đoàn thanh tra, kiểm tra của thành phố, quận tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm trên địa bàn phường.

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y liên quận kiểm tra, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y; đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định pháp luật.

- Xử lý triệt để các trường hợp kinh doanh, giết mổ gia súc và gia cầm trái phép trên địa bàn phường.

- Cử thành viên tham gia trực tiếp Tổ kiểm tra chuyên ngành ATTP phường do Bộ phận Văn hóa – Xã hội phường chủ trì trong suốt quá trình kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật và tham mưu đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tổng hợp thông tin, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả kiểm tra gửi UBND quận theo quy định.

5. Bộ phận Văn hóa- Xã hội phường:

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân phường xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan theo thẩm quyền.

- Phối hợp với các Đoàn thanh tra, kiểm tra của thành phố, quận tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn phường.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của nhà sản xuất, kinh doanh, ý thức của người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm thực phẩm. Nội dung truyền thông phải đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Triển khai các phương thức truyền thông phong phú, đa dạng như tờ rơi, áp phích, băng rôn, phướn, hệ thống phát thanh ở khu dân cư, website, vận dụng

phương tiện trên các mạng xã hội (Fanpage, Website UBND phường, zalo OA,...) để kịp thời cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông và nhân dân biết về các địa điểm cung cấp sản phẩm an toàn và địa điểm cung cấp sản phẩm không an toàn đến người tiêu dùng và viết bài trên Bản tin phường.

- Nội dung tuyên truyền (theo Phụ lục 1).

6. Bộ phận Tài chính - Kế toán phường: Tham mưu kinh phí hỗ trợ hoạt động các chương trình về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị xã hội phường:

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm cho các thành viên, đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng và tăng cường các hoạt động giám sát các giải pháp an toàn thực phẩm trên địa bàn phường. Vận động người dân tích cực tố giác các hành vi vi phạm pháp luật của các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn phường.

- Cử thành viên tham gia tổ kiểm tra về giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn phường.

8. Ban Chỉ huy Công an phường:

- Cử thành viên tham gia trực tiếp công tác Tổ kiểm tra VSATTP phường trong suốt quá trình kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước và đề xuất xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

- Phối hợp với các bộ phận có liên quan tổ chức kiểm tra các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật từ các nơi khác đưa về địa bàn phường Bình Hưng Hòa A hoặc tiếp tục đưa đến các nơi khác; kịp thời pháp hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc hoặc có mang mầm bệnh.

- Tiếp nhận, điều tra khởi tố và xử lý các vụ việc vi phạm của cá nhân, tổ chức sản xuất và kinh doanh thực phẩm gây nguy hại cho sức khỏe người tiêu dùng, có dấu hiệu hình sự do các cơ quan chức năng chuyển giao và do chính đơn vị bắt giữ theo quy định của pháp luật.

- Xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi chống đối, hành hung người thi hành công vụ; xử phạt và áp dụng biện pháp tạm giữ phương tiện vận chuyển đối với các trường hợp cố tình vi phạm hoặc tái phạm vận chuyển thực phẩm kém chất lượng, thực phẩm nhập lậu không rõ nguồn gốc, không nhãn mác, quá hạn sử dụng,...

9. Ban Quản lý chợ:

- Tổ chức treo băng rôn tuyên truyền các khẩu hiệu (theo Phụ lục 1), phát thanh tuyên truyền các nội dung đảm bảo an toàn thực phẩm về các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm;

- Ban Quản lý chợ tổ chức tuyên truyền, vận động và hướng dẫn tiêu thương ký cam kết thực hiện đúng quy định của nhà nước về hoạt động kinh doanh thực phẩm, kinh doanh hàng hóa phải có nguồn gốc, nhãn mác, hóa đơn, chứng từ... và phải chịu trách nhiệm đối với các loại sản phẩm do mình kinh doanh; kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và thông báo cho các cơ quan chức

VI. THÔNG KÊ BÁO CÁO: Giao Trạm y tế phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường gửi báo cáo kết quả công tác kiểm tra an toàn thực phẩm về Phòng Y tế quận, Trung tâm y tế quận để tổng hợp theo đúng tiến độ. Thời gian báo cáo sau:

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết (Mẫu 2 – Phụ lục 3): trước ngày 07/01/2025.

- Báo cáo sau Tết (Mẫu 1 – Phụ lục 3): trước ngày 19/02/2025.

- Báo cáo tổng kết (Mẫu 1 – Phụ lục 3): trước ngày 12/3/2025.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân năm 2025 trên địa bàn phường. Đề nghị các đơn vị, bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận:

- UBND Quận;
- Phòng y tế quận;
- Đảng ủy phường;
- UBND phường: Chủ tịch, các PCT;
- Các bộ phận có liên quan;
- Lưu VP: VHXX (Dung).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÒ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phú Hải



PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và mùa Lễ hội Xuân 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 7453/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024)

I. MỤC TIÊU TRUYỀN THÔNG:

Đ6

II. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

III. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

1.1. Đối với UBND phường:

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội mùa xuân 2025.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, đặc biệt chú ý một số văn bản như:

+ Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

+ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.
- Tuyên truyền hướng dẫn các điều kiện bảo quản, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.
- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.
- Cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn.
- Không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.
- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

2. Tuyên truyền trong Tết

2.1. Đối với UBND phường:

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.
- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng trong ngày Tết.
- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.
- Không chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng hoặc mốc hỏng.
- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm theo

quy định.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm.

- Vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu lễ hội.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến quận/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

- Các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 17/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 30/10/2023 về việc thực hiện các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2023 và dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

3.3. Đối với người tiêu dùng

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn và các mối nguy về an toàn thực phẩm ...

- Không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

IV. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- **Kênh truyền thông đại chúng:** Huy động Đài Phát thanh, Truyền hình, Báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyên tải Thông điệp “Bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ

2025”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- **Kênh truyền thông trực tiếp:** Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các Cấp ủy Đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

- Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025.

**KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM
TẾT NGUYÊN ĐÁN ẤT TỶ VÀ MÙA LỄ HỘI 2025**

- 1. Vì sức khoẻ cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;*
- 2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;*
- 3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;*
- 4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Ất Tỵ trọn niềm vui;*
- 5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;*
- 6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khoẻ./.*



PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 7453/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Ty và mùa Lễ hội Xuân 2025, đặc biệt là các sản phẩm/nhóm sản phẩm sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về an toàn thực phẩm, kiểm soát không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhất là ngộ độc tập thể, ngộ độc rượu do methanol.

- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành từ tuyến tỉnh, huyện đến xã theo Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống; kiểm soát và xử lý nghiêm minh hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những mặt hàng được sử dụng nhiều trong dịp Tết Nguyên đán và trong các Lễ hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Chú trọng kiểm soát những đầu mối sản xuất, nhập khẩu, chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ truyền thống, cơ sở giết mổ, vận chuyển thực phẩm; đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, hết hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra trước, trong, sau Tết và mùa Lễ hội Xuân 2025, bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng

1.1. Đối tượng kiểm tra là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều

trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và các Lễ Hội như thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm v.v...và các cơ sở dịch vụ ăn uống. Trong đó, các đoàn của tuyến tỉnh tập trung kiểm tra những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm là đầu mối lớn, các chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại. Đối với các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chủ yếu do cấp huyện, xã thực hiện kiểm tra.

1.2. Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Các đoàn kiểm tra của tuyến trên sẽ làm việc với Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm của tuyến dưới để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội Xuân 2025 tại địa phương, việc triển khai các biện pháp quản lý an toàn thực phẩm và triển khai công tác kiểm tra.

2. Nội dung

2.1. Đối với các Ban Chỉ đạo và cơ quan quản lý nhà nước

- Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;

- Công tác chỉ đạo, xây dựng ban hành kế hoạch và triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Ất Ty và Lễ hội Xuân 2025;

- Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương. Đánh giá công tác quản lý đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại các Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và quy định tại các Điều 36, 37, 38, 39, 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

- Hoạt động của các mô hình điểm an toàn thực phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn theo điều kiện đặc thù của từng địa phương.

2.2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm; chú trọng kiểm tra về điều kiện của cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm của cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; chất lượng, an toàn của sản phẩm thực phẩm; nguồn gốc, xuất xứ; đăng ký bản công bố/tự công bố sản phẩm; ghi nhãn; quảng cáo; lấy mẫu kiểm nghiệm...

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyên giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một

số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; Thông tư số 12/2017/TT-BKHHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sửa đổi một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT 25/12 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu);

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

- Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong quá trình kiểm tra các đoàn của tuyến trên căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc chuyển hồ sơ vụ vi phạm cho cơ quan chức năng của địa phương (Ủy ban nhân dân hoặc thanh tra chuyên ngành về Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương) nơi có cơ sở được kiểm tra đóng trên địa bàn để xử lý theo quy định.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các Đoàn kiểm tra tuyến Thành phố

- Các Sở, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ thành lập các đoàn kiểm tra chuyên ngành, liên ngành để kiểm tra các cơ sở trên địa bàn theo phân công quản lý.

- Tập trung kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

2. Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tuyến quận, huyện và phường, xã

- Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và quận, huyện thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tuyến quận, huyện, tiến hành kiểm tra tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có qui mô hộ kinh doanh; chỉ đạo và kiểm tra tuyến phường, xã, thị trấn triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Lễ hội Xuân 2023

- Phối hợp với các Đoàn kiểm tra của Thành phố tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm (nếu có) tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

- Tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm: thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được thanh, kiểm tra.

4. Tiến trình thực hiện

4.1. Triển khai kiểm tra tại cơ sở

Căn cứ Kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm Thành phố, các Sở, ban, ngành Thành viên Ban chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm và tuyến quận, huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn, tổ chức thực hiện, triển khai kế hoạch kiểm tra chủ động trước, trong, sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025 từ ngày 26/12/2023 đến 20/3/2025.

4.2. Báo cáo kết quả kiểm tra

Giao Trạm y tế phường tham mưu Ủy ban nhân dân phường gửi báo cáo kết quả công tác kiểm tra an toàn thực phẩm về Phòng Y tế quận, Trung tâm y tế quận để tổng hợp theo đúng tiến độ. Thời gian báo cáo sau:

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra trước Tết (Mẫu 2 – Phụ lục 3): trước ngày 07/01/2025.

- Báo cáo sau Tết (Mẫu 1 – Phụ lục 3): trước ngày 19/02/2025.

- Báo cáo tổng kết (Mẫu 1 – Phụ lục 3): trước ngày 12/3/2025.

IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

- Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do Thành phố quy định; Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trên đây là hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành trong dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ và Lễ hội Xuân 2025./.

